

I. MỤC ĐÍCH

1. Kiến thức

- Hệ thống hóa được một số vấn đề về văn minh Đông Nam Á thời cổ - trung đại; một số nền văn minh trên đất nước Việt Nam (trước 1958): văn minh Chăm-pa và văn minh Phù Nam.

- Vận dụng được tri thức đã học vào cuộc sống, vận động các bạn mà mọi người xung quanh cùng tham gia bảo vệ di sản văn hóa, di sản thiên nhiên ở nhiều địa phương.

2. Năng lực

- Lựa chọn, trình bày vấn đề lịch sử.
- Phân tích, nhận xét, đánh giá, liên hệ thực tiễn.

3. Phẩm chất:

- Trung thực: tự giác làm bài kiểm tra.
- Chăm chỉ: phát huy hết khả năng của mình.

II. HÌNH THỨC: Kết hợp trắc nghiệm và tự luận

III. MA TRẬN

TT	Chương/chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức									Tổng % điểm
			Phần 1		Phần 2			Phần 3				
			Nhận biết	Thông hiểu	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		
1	VĂN MINH ĐÔNG NAM Á THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI	Hành trình phát triển của văn minh Đông Nam Á thời kỳ cổ - trung đại	4	2					1		30%	
		Thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á thời kỳ cổ - trung đại	4	2							15%	

TT	Chương/chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức							Tổng % điểm	
			Phần 1		Phần 2			Phần 3			
			Nhận biết	Thông hiểu	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu		Vận dụng
2	MỘT SỐ NỀN VĂN MINH TRÊN ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM (TRƯỚC 1958)	<i>Văn minh Văn Lang – Âu Lạc</i>	4	2	1	1	2			1	40%
		<i>Văn minh Chăm-pa, văn minh Phù Nam</i>	4	2							
Tổng số lệnh hỏi			16	8	1	1	2		1	1	100

IV. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	VĂN MINH ĐÔNG NAM Á THỜI KỲ CỔ - TRUNG ĐẠI	<i>Bài 8. Hành trình phát triển của văn minh Đông Nam Á thời cổ - trung đại</i>	Nhận biết – Biết cách sưu tầm một số tư liệu để tìm hiểu về lịch sử văn minh Đông Nam Á. Thông hiểu – Trình bày được các thời kì phát triển và đặc điểm của văn minh Đông Nam Á.	4	2 1TL	
		<i>Bài 9. Thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á thời cổ - trung đại</i>	Nhận biết – Nêu được thành tựu cơ bản của văn minh Đông Nam Á về tôn giáo và tín ngưỡng, văn tự và văn học, kiến trúc và điêu khắc.	4	2	
2	MỘT SỐ NỀN VĂN MINH	<i>Bài 10. Văn minh Văn Lang - Âu Lạc</i>	Nhận biết – Biết cách sưu tầm một số tư liệu để tìm hiểu về văn minh Văn Lang - Âu Lạc.	5	3	2 1TL

	TRÊN ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858)		<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được cơ sở hình thành văn minh Văn Lang - Âu Lạc. Vận dụng – Biết vận dụng hiểu biết về văn minh Văn Lang - Âu Lạc để giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam. – Nhận thức được giá trị trường tồn các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam. – Có ý thức trân trọng truyền thống lao động cần cù, sáng tạo của dân tộc Việt Nam trong lịch sử. 			
		<i>Bài 11. Văn minh Champa, văn minh Phù Nam</i>	Nhận biết <ul style="list-style-type: none"> – Biết cách sưu tầm một số tư liệu để tìm hiểu về văn minh Champa, văn minh Phù Nam. – Nêu được cơ sở hình thành văn minh Champa, văn minh Phù Nam. 	4	2	
Tổng số lệnh hỏi				TN	TL	
Tỉ lệ				70%	30%	

V. XÂY DỰNG CÂU HỎI ĐỀ KIỂM TRA

Lưu ý: Đề thi gồm có 3 phần.

- **Phần 1 (6 điểm):** Gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm nhiều lựa chọn (24 câu), cho 4 phương án chọn 1 đáp án đúng. Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm. *Mỗi câu hỏi tại phần 1 là một lệnh hỏi.*

- **Phần 2 (1 điểm):** Gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm dạng Đúng/Sai (1 câu). Mỗi câu hỏi có 4 ý, tại mỗi ý thí sinh lựa chọn Đúng hoặc Sai.

+ Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi sẽ được 0,1 điểm; lựa chọn chính xác 2 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm; lựa chọn chính xác 3 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm; lựa chọn chính xác cả 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm. *Mỗi ý hỏi (A, B, C, D) tại phần 2 là một lệnh hỏi.*

- **Phần 3 (3 điểm):** Gồm các câu hỏi ở dạng thức tự luận (2 câu). Học sinh đọc nội dung câu hỏi sau đó trình bày (ở dạng thức viết bằng văn bản) những hiểu biết của mình theo nội dung câu hỏi đã hỏi.